

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

TP Sông Công, ngày 11 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và Gia đình thụ lý số 20/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Trần Bảo T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1991,

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên .

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213, 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Bảo T và chị Nguyễn Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Bảo T và chị Nguyễn Thị Hải Y đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Nguyễn Bảo D, sinh ngày 17/01/2019. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Nguyễn Bảo D, sinh ngày 17/01/2019 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Bảo T có quyền và có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Bảo T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Bảo D, sinh ngày 17/01/2019 mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Bảo T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào ngân sách Nhà nước (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên theo biên lai thu số 0000886 ngày 18/02/2025).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- UBND phường Thắng Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**

